

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ BÌNH PHƯỚC

Số: 1702 /CT-TTHT
V/v thuế đối với bán điện mặt trời
đặt trên mái nhà.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 10 tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Công ty điện lực Bình Phước.

Địa chỉ: QL14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng
Xoài, tỉnh Bình Phước.

Cục Thuế Bình Phước nhận được Công văn số 292/PCBP-TCKT ngày 14/02/2023 của Công ty điện lực Bình Phước hỏi về thuế GTGT, TNCN, TNDN đối với hoạt động bán điện mặt trời trên mái nhà, vấn đề này Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn phương pháp tính thuế GTGT trực tiếp trên GTGT như sau:

“2. Số thuế giá trị tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị giá tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

a) Đối tượng áp dụng:

- Tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp, hợp tác xã, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ.

b) Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;

c) Doanh thu để tính thuế GTGT là tổng số tiền bán hàng hóa, dịch vụ thực tế ghi trên hóa đơn bán hàng đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT bao gồm các khoản phụ thu, phí thu thêm mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và doanh thu hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này.”

Căn cứ khoản 5 Điều 3 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phương pháp tính thuế TNDN như sau:

“5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, doanh nghiệp nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này xác định được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động



kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

+ Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%.

Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật: 2%.

+ Đối với kinh doanh hàng hóa: 1%.

+ Đối với hoạt động khác: 2%.

... ”

Căn cứ Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/06/2021 của Bộ Tài chính:

- Tại Điều 4 hướng dẫn về nguyên tắc tính thuế GTGT, thuế TNCN đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh như sau:

“1. Nguyên tắc tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về thuế GTGT, thuế TNCN và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định.

3. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo hình thức nhóm cá nhân, hộ gia đình thì mức doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống để xác định cá nhân không phải nộp thuế GTGT, không phải nộp thuế TNCN được xác định cho một (01) người đại diện duy nhất của nhóm cá nhân, hộ gia đình trong năm tính thuế”.

- Tại Điều 10 hướng dẫn về căn cứ tính thuế

“Căn cứ tính thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

1. Doanh thu tính thuế

Doanh thu tính thuế GTGT và doanh thu tính thuế TNCN đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các khoản thường, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền; các khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội, phí thu thêm được hưởng theo quy định; các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (chỉ tính vào doanh thu tính thuế TNCN); doanh thu khác mà hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu

a) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế GTGT và tỷ lệ thuế TNCN áp dụng chi tiết đối với từng lĩnh vực, ngành nghề theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động nhiều lĩnh vực, ngành nghề thì hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện khai và tính thuế theo tỷ lệ thuế tính trên doanh thu áp dụng đối với từng lĩnh vực, ngành nghề. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không xác định được doanh thu tính thuế của từng lĩnh vực, ngành nghề hoặc xác định không phù hợp với thực tế kinh doanh thì cơ quan thuế thực hiện ấn định doanh thu tính thuế của từng lĩnh vực, ngành nghề theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3. Xác định số thuế phải nộp

Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT x Tỷ lệ thuế GTGT

Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN x Tỷ lệ thuế TNCN
Trong đó:

- Doanh thu tính thuế GTGT và doanh thu tính thuế TNCN theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều này.

- Tỷ lệ thuế GTGT và tỷ lệ thuế TNCN theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm Thông tư này."

- Tại Khoản 3 Phụ lục I quy định danh mục ngành nghề tính thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ % trên doanh thu như sau:

3.	Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu	Thuế GTGT	Thuế TNCN
	- Sản xuất, gia công, chế biến sản phẩm hàng hóa; - Hoạt động khác thuộc đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất thuế GTGT 10%;	3%	1,5%

Căn cứ các hướng dẫn trên, đối với các tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh có lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà để sử dụng và bán lại cho EVN theo hợp đồng đã ký kết thì thực hiện khai thuế theo tỷ lệ như sau:

1. Đối với các tổ chức được Nhà nước giao đất để sử dụng cho mục đích hoạt động như bệnh viện, trường học, cơ sở thờ tự, cơ quan hành chính sự nghiệp,... có lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà để sử dụng và nếu phát sinh điện dư bán lại cho EVN theo hợp đồng đã ký kết, cần hóa đơn để giao cho EVN thì cơ quan thuế cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh theo quy định. Các tổ chức nêu trên thực hiện khai, nộp thuế GTGT, thuế TNDN theo tỷ lệ như sau:

Thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế (theo hợp đồng) x 3%.

Thuế TNDN phải nộp = Doanh thu tính thuế (theo hợp đồng) x 2%.

2. Đối với hộ, cá nhân kinh doanh có tổng doanh thu bán điện mặt trời trong năm trên 100 triệu đồng (bao gồm cả trường hợp doanh thu bán điện mặt

trời thấp hơn 100 triệu đồng nhưng cộng với doanh thu khác trong năm trên 100 triệu đồng) thì liên hệ đến cơ quan thuế để thực hiện đăng ký sử dụng hóa đơn hoặc được cấp hóa đơn để giao cho EVN theo quy định. Đồng thời thực hiện khai, nộp thuế GTGT, thuế TNCN theo tỷ lệ như sau:

Thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế (theo hợp đồng) x 3%.

Thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế (theo hợp đồng) x 1,5%.

Trên đây là nội dung trả lời Công văn số 292/PCBP-TCKT ngày 14/02/2023 của Công ty điện lực Bình Phước. Cục Thuế thông báo để Công ty biết và thực hiện./. *Tổng*

Nơi nhận:

- Nhờ trên;
- Đăng web;
- Phòng NV-DT-PC;
- Lưu VT, TTHT (2b).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

